

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Khoa

Bà Lê Thị Quỳnh Nga

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Như Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T (tên gọi khác là X), sinh năm 1983 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: Tổ 1, ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị B (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hồng T và 01 con sinh năm 2005; Tiền án: Không;

Tiền sự (01): Tại Quyết định số 181/QĐ- UBND ngày 22-4-2020 của Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Trần Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với thời gian 03 tháng kể từ 22-4-2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trương Văn C, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ 16, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Minh N, sinh năm 1989; địa chỉ: Ấp H, khu phố Đ, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 27-6-2020 tại Quốc lộ 56 thuộc ấp B, xã H, thành phố B, Công an xã H bắt quả tang Trần Văn T đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nilon hàn kín chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 xe máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 84K1-059.16; 01 điện thoại di động màu xanh; 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

** Tại Kết luận giám định số 316/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 03-7-2020 của phòng PC09, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xác định:*

“Mẫu chất kết tinh không màu trong suốt chứa trong 01 gói nilon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu vàng có hình dấu của Công an xã H, Công an thành phố B cùng các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Trọng Đ, Trần Hoài N, Trần Văn T, Nguyễn Minh N, Đoàn Lý H, Nguyễn Đình T, gửi đến giám định có khối lượng 0,1213 gam là ma túy, loại Methamphetamine”.

Trong quá trình điều tra đã xác định được: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26-6-2020, T đi đến khu vực Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu gặp một người tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy đá giá 140.000 đồng rồi cất trong túi quần và đi chơi game bắn cá tại khu vực xã P, huyện L. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T nhờ Nguyễn Minh N chở về nhà tại xã H, thành phố B. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 27-6-2020, khi N chở T đi trên Quốc lộ 56 thuộc ấp B, xã H, thành phố B thì bị lực lượng Công an xã H bắt quả tang T đang tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên.

** Bản Cáo trạng số 70/CT-VKSBR ngày 14-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.*

** Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:*

Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Văn T (X) từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; trả lại cho Nguyễn Minh N 01 điện thoại di động VSMART màu xanh; trả lại cho Trần Văn T 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

**Lời khai của Trần Văn T tại phiên tòa:* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đã xác định được vào khoảng 00 giờ 20 phút ngày 27-6-2020 tại Quốc lộ 56 thuộc ấp B, xã H, thành phố B, trong lúc bị cáo đang có hành vi cất giữ trái phép 0,1213 gam ma túy, loại Methamphetamine để nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Vì vậy, đủ cơ sở kết luận Trần Văn T (X) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Mặt khác vào ngày 22-4-2020 bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời gian 03 tháng cũng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không đó làm bài học để tu dưỡng cảnh tỉnh bản thân mà lại tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật hình sự.

Do đó, đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tù thật nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tuy không liên quan đến tội phạm nhưng là vật được dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 84K1-059.16 đã được trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định của pháp luật nên đã giải quyết xong.

Đối với 01 điện thoại di động có chữ VSMART màu xanh là tài sản của Nguyễn Minh N không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho N;

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen là tài sản của bị cáo T không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:*

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[9] Đối với đối tượng tên L hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Trần Văn T (X) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Trần Văn T (X) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong ghi vụ số 316 ngày 03-7-2020 có dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và chữ ký của Nguyễn Đức T, Võ Thanh H.

Tịch thu tiêu hủy 01 dụng cụ sử dụng ma túy đã bị vỡ.

Trả lại cho Nguyễn Minh N 01 điện thoại di động có chữ VSMART màu xanh đã cũ, không xác định số imel.

Trả lại cho Trần Văn T 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số Imel 359350/04/321075/2.

Toàn bộ tài sản và vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 07 ngày 16-10-2020.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm(đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai).

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bà Rịa
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHADS thành phố Bà Rịa;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT'
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thị Thương